TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/DS-ST
Ngày 15-7-2024
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Cự.

2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thuận Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Trong ngày 15 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 25/2024/TLST-DS ngày 30/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Vũ Thị Hồng Th** - Sinh năm 1965.

Địa chỉ: Số nhà 556, đường L B, tổ 18, phường Q Tr, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

* *Bị đơn:* Bà **Văn Thị D** - Sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn Đ B C, xã Đ X, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Có mặt bà Th, bà D)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện; Bản tự khai; Biên bản hoà giải; Nguyên đơn - bà Vũ Thị Hồng Th trình bày:* Ngày 18/10/2022, bà Văn Thị D có vay của bà số tiền 300.000.000 đồng và viết giấy biên nhận với nội dung *"Hôm nay ngày 18/10/2022 em Dung mượn của chị Vũ Thị Hồng Th với số tiền là 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng chẵn), khi nào chị Th cần số tiền trên em sẽ trả đầy đủ, người vay tiền*

Văn Thị D”. Bà đã chuyển tiền qua tài khoản của anh Trần Mạnh H ở thôn T B, xã T L, huyện Vũ Thư nhờ anh H chuyển đến tài khoản của bà D hai lần, lần 1 chuyển 200.000.000 đồng, lần 2 chuyển 100.000.000 đồng, tổng hai lần là 300.000.000 đồng. Sau hơn một tháng vay tiền bà D đã trả cho bà số tiền 103.000.000 đồng, còn nợ lại 197.000.000 đồng. Nay bà yêu cầu bà Văn Thị D trả cho bà số tiền 197.000.000 đồng, không tính lãi.

** Tại bản tự khai; Biên bản hoà giải; Bị đơn - bà Văn Thị D trình bày:* Tháng 10/2022, bà có làm giao dịch pháo rếch với anh Trương Khánh D1 quê ở huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang, thời điểm đó bà làm ăn tốt nên muốn chị em cùng làm ăn, bản thân bà đã đầu tư vào giao dịch cùng anh D1 2.700.000.000 đồng thì bà Th nhất trí đầu tư 300.000.000 đồng cùng bà vào làm giao dịch. Sau đó anh D1 làm ăn thất thoát tiền, trong đó bà đầu tư mất nhiều nhất thì bà Th yêu cầu bà phải trả lại số tiền 300.000.000 đồng, bà đồng ý nhận trách nhiệm trả lại bà Th số tiền 300.000.000 đồng, vì vậy, bà đã viết giấy biên nhận vay tiền của bà Th như bà Th trình bày là đúng. Chữ ký và chữ viết trong giấy biên nhận vay tiền bà Th giao nộp cho Tòa án đúng là chữ ký, chữ viết của bà. Sau đó bà đã trả cho bà Th số tiền 103.000.000 đồng, còn nợ bà Th số tiền 197.000.000 đồng. Nay bà đồng ý trả nợ cho bà Th số tiền 197.000.000 đồng nhưng do hiện nay bà rất khó khăn, bà sẽ trả cho bà Th 2.000.000 đồng/tháng hoặc khi nào bà đòi đươc nợ bà sẽ trả cho bà Th một lần hết số tiền nợ trên.

Tại phiên tòa bà Vũ Thị Hồng Th giữ nguyên đơn khởi kiện và yêu cầu bà Văn Thị D phải trả một lần cho bà số tiền 197.000.000 đồng, không tính lãi. Bà Văn Thị D nhất trí trả bà Th số tiền 197.000.000 đồng, nhưng do hiện nay bà khó khăn chưa thu hồi được nợ, chưa bán được tài sản nên bà chưa có tiền trả bà Th, bà đề nghị được trả dần bà Th mỗi tháng từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng. Bà Th không nhất trí với phương án trả nợ của bà D.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, ý kiến trình bày của đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

* **Về tố tụng**:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với bị đơn - bà Văn Thị D đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Đông Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 18/10/2022 bà Văn Thị D viết giấy vay tiền của bà Vũ Thị Hồng Th và thoả thuận khi nào bà Th cần tiền bà D sẽ trả đầy đủ. Do

bà D không trả tiền cho bà Th theo thoả thuận nên ngày 13/5/2024 bà Th có đơn khởi kiện bà D tại Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng là còn trong thời hiệu theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự.

* **Về nội dung**:

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị Hồng Th: Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đều xác định, ngày 18/10/2022, bà Văn Thị D có vay của bà Vũ Thị Hồng Th số tiền 300.000.000 đồng, không tính lãi, bà D có viết Giấy biên nhận tiền và thoả thuận khi nào bà Th cần số tiền trên thì bà D sẽ trả đầy đủ. Sau khi vay nợ, bà D đã trả cho bà Th 103.000.000 đồng, còn nợ lại 197.000.000 đồng, nay bà Th yêu cầu bà D trả nợ số tiền trên, bà D đồng ý trả nợ nhưng đưa ra phương án trả bà Th mỗi tháng từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đến khi hết khoản nợ 197.000.000 đồng nhưng bà Th không đồng ý. Xét thấy, khi vay tiền hai bên thoả thuận *"khi nào bà Th cần số tiền trên thì bà D sẽ trả đầy đủ"* như vậy phương án trả nợ bà D đưa ra không được hai bên thoả thuận, do đó nay bà Th yêu cầu bà D phải trả cho bà Th một lần số tiền 197.000.000 đồng là có căn cứ, cần chấp nhận.

[2] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị Hồng Th được chấp nhận nên bà Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả bà Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bà Văn Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 429, 463, 466 468 Bộ luật Dân sự.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị Hồng Th.

3. Buộc bà Văn Thị D phải trả cho bà Vũ Thị Hồng Th số tiền 197.000.000 đồng *(một trăm chín mươi bảy triệu đồng).*

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

4.1. Bà Vũ Thị Hồng Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả bà Th số tiền 5.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0003209 ngày 30/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

4.2. Bà Văn Thị D phải chịu 9.850.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bà Vũ Thị Hồng Th và bà Văn Thị D. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**** Nơi nhận:***
- TAND - VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- UBND xã Đ X, h. Đông Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký

Nguyễn Thị Phương Thảo